

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **34/2023/HS-ST**

Ngày 23-5-2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hoa
Ông Nguyễn Chung
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Thúy Kiều
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên*
tòa: Ông Triệu Hoàng Hùng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 06/01/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 17/02/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/HSST-QĐ ngày 06/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú C, sinh năm 1986 tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Thái Sơn, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phú V, sinh năm 1960 và bà: Lê Thị T, sinh năm 1962

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 21/3/2012, Nguyễn Phú C bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 23/2012/HSST. Tổng hợp hình phạt là 08 năm tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

Ngày 06/6/2022, Nguyễn Phú C bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 21/2022/HSST.

Ngày 29/8/2022, Nguyễn Phú C bị Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 47/2022/HSST. Tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số

21/2022/HSST của Tòa án nhân dân huyện D, buộc Nguyễn Phú C phải chấp hành hình phạt là 08 năm 09 tháng tù.

Ngày 14/9/2022, Nguyễn Phú C bị Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 46/2022/HSST.

Bản án số 133/2022/HS-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng sửa bản án số 46/2022/HSST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện A, xử phạt bị cáo Nguyễn Phú C 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt 08 năm 09 tháng tù tại Bản án số 47/2022/HS-St ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 16 năm 03 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2022 tại nhà tạm giữ Công an thị xã N.

- *Bị hại:*

1. Ban quản lý dự án các công trình xây dựng thị xã N

Địa chỉ: A, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Trọng N – Chức vụ: Nhân viên Ban QLDA các CTXD N – UBND thị xã N. Vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân phường Đ

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S – Chức vụ: Công chức địa chính, xây dựng, đô thị, môi trường phường Đ. Có mặt

3. Ủy ban nhân dân xã A

Địa chỉ: Thôn S, xã A, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ M T – Chức vụ: Công chức địa chính, xây dựng xã A. Vắng mặt

4. Ủy ban nhân dân thị xã N

Địa chỉ: A, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn D – Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý đô thị thị xã N. Vắng mặt

5. Trung tâm thương mại Vincom N

Địa chỉ: Đường A, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Đoàn Anh T – Giám đốc Ban quản lý Vincom. Vắng mặt

6. Bà Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm 1978

Nơi cư trú: thôn T, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

7. Bà Huỳnh Thị Hiếu K, sinh năm 1999

Nơi cư trú: TDP A, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Công ty Cổ phần Đô thị N

Địa chỉ: 198 đường 16/7, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy Đ – Chức vụ: Nhân viên phòng Kế hoạch – Kinh doanh Công ty Cổ phần Đô thị N. Vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1991

Nơi cư trú: tổ A, phường H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

3. Ông Trần Văn T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: thôn M, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1971

Nơi cư trú: số A, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

2. Bà Lê Thị Hoa H, sinh năm 1975

Nơi cư trú: thôn M, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phú C là người không có nghề nghiệp nên để có tiền sinh hoạt và tiêu xài, C nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Thực hiện ý định này, từ ngày 21 tháng 01 năm 2022 đến ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, C lợi dụng ban đêm và sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý tài sản, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 01: Tối ngày 20 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi đi từ thành phố N đến thị xã N. Khoảng 02 giờ ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại đường 02/4, đoạn từ ngã tư cầu Dinh 2 đến đường 16/7, thuộc phường H, thị xã N, C lén lút dùng xà beng chuẩn bị trước đó nạy, lấy trộm 15 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (98x40x05)cm của Ban quản lý dự án các công trình xây dựng thị xã N, đưa lên xe lôi vận chuyển đến khu vực Đ, thành phố N bán được số tiền hơn 1.000.000 đồng.

Vụ thứ 02: Chiều ngày 21 tháng 02 năm 2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe khiên xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79C1 – 129.46 từ thành phố N đến khu tái định cư Xóm Quán thuộc xã N, đường kính trụ 100mm của Ủy ban nhân dân thị xã N rồi vận chuyển về thành phố N, trên đường đi C bán 02 trụ cứu hỏa cho điểm thu mua phế liệu ven đường được số tiền 190.000 đồng.

Vụ thứ 03: Tối ngày 21 tháng 02 năm 2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79C1 – 129.46 chở Lê Anh M và Nguyễn Thị Ngọc L từ thành phố N đến Nhà nghỉ 68 thuộc phường H, thị xã N thuê phòng nghỉ ngơi. Tại đây, M rủ C đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. C điều khiển xe mô tô chở M đến khu vực phường Đ, thị xã N vào khoảng 02 giờ ngày 22 tháng 02 năm 2022. Tại trục đường từ công V, phường Đa

đến ngã tư P, phường Đ, C và M lén lút dùng xà beng chuẩn bị trước đó này, lấy trộm 18 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm của Ủy ban nhân dân phường N, đem cất giấu tại căn nhà hoang ở đèo Bánh Ít, đối diện cổng chào tổ dân phố V, phường Đ. Sau đó, C điện thoại thuê ông Trần Văn T là người lái xe ba gác đến chở đồ, rồi điều khiển xe mô tô về Nhà nghỉ 68 chỗ L quay lại căn nhà bỏ hoang, do điện thoại của C hết tiền nên C đưa số điện thoại của ông T cho L và nhờ L gọi điện chỉ đường cho ông T. L nhìn thấy số nắp cống thoát nước và biết đây là tài sản do C, M trộm cắp nhưng vẫn đồng ý gọi điện cho ông T. Khi ông T đến nơi thì L chỉ ông T vào khu vực cất giấu tài sản, còn C và M khuôn vác nắp cống thoát nước đưa lên xe ba gác. Vận chuyển xong, C điều khiển xe mô tô chở M, L và dẫn đường cho ông T điều khiển xe ba gác chở 18 nắp cống thoát nước đến điểm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Thảo N tại tổ 15, khu N, phường H, thành phố N, C nói với bà N đây là phế liệu và bán cho bà N lấy số tiền 7.677.000 đồng. C dùng số tiền này trả tiền thuê xe cho ông T 700.000 đồng, còn lại chia đôi với M.

Vụ thứ 04: Tối ngày 23 tháng 02 năm 2022, Lê Anh M rủ Nguyễn Phú C đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79C1 – 129.46 chở M từ thành phố N đến tổ dân phố P, phường T thị xã N. Quan sát thấy sân nhà bà Huỳnh Thị Hiếu K dựng xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 79H1 – 954.06 không người trông coi nên C dùng xe cảnh giới, còn M lén lút dùng kèm còng lực chuẩn bị trước đó cắt khóa cửa cổng đi vào sân lấy xe mô tô. Sau đó, C điều khiển xe mô tô gắn biển số 79C1 – 129.46 dùng chân đẩy xe mô tô biển số 79H1 – 954.06 do M cầm lái đến trước trường tiểu học thuộc thôn Sơn Lộc, xã A, thị xã N. Tại đây, M tháo biển số 79H1 – 954.06 của xe mô tô vừa trộm cắp được gắn vào xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng do C điều khiển rồi M đem xe hiệu Honda, loại Vision đi cất giấu. Khi quay lại thì M điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 – 954.06 chở C về lại thành phố N.

Vụ thứ 05: Rạng sáng ngày 25 tháng 02 năm 2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 – 954.06 kéo theo xe lôi đến trục đường sau lưng Ủy ban nhân dân xã A thuộc thôn S, xã A, thị xã N, lén lút dùng xà beng chuẩn bị trước đó này, lấy trộm 12 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (30x60x02)cm của Ủy ban nhân dân xã A chuyển lên xe lôi, điều khiển xe mô tô kéo về khu vực Đồng Đé, thành phố N bán cho điểm thu mua phế liệu được số tiền hơn 2.000.000 đồng.

Vụ thứ 06: Tối ngày 25 tháng 02 năm 2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 – 954.06 từ thành phố N đến Trung tâm thương mại Vincom N tại phường H, thị xã N. Khoảng 02 giờ ngày 26 tháng 02 năm 2022, C lén lút dùng xà beng chuẩn bị trước đó này, lấy trộm 13 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (86x38x05)cm

của Trung tâm thương mại Vincom N thuộc Công ty TNHH Vận hành Vincom Retail rồi vận chuyển đến khu vực cổng chào tại đường Nguyễn Thị Ngọc Oanh giáp Quốc lộ 1A, phường H, thị xã N. Sau đó, C gọi điện thuê ông Trần Văn T dùng xe ba gác chở số tài sản đã trộm cắp được đến điểm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Thảo N tại tổ 15, khu Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố N, C nói với bà N đây là phế liệu và bán cho bà N lấy số tiền 4.200.000 đồng. C dùng số tiền này trả tiền thuê xe cho ông T 700.000 đồng.

Vụ thứ 07: Khoảng 23 giờ ngày 26 tháng 02 năm 2022, Lê Anh M rủ Nguyễn Phú C đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý, C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 – 954.06 chở M từ thành phố N đến thôn T, xã P, thị xã N. Quan sát thấy sân nhà bà Nguyễn Thị Hồng M dựng xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 79H1 – 758.50, không người trông coi nên C dừng xe cạnh giới, còn M lên lút dùng kèm còng lực chuẩn bị trước đó cắt lưới B40 đi vào sân lấy xe mô tô. Sau đó, C điều khiển xe mô tô gắn biển số 79H1 – 954.06 dùng chân đẩy xe mô tô biển số 79H1 – 758.50 do M cầm lái đến căn nhà hoang tại đèo Bánh Ít, đối diện cổng chào tổ dân phố Vạn Thiện, phường Đ cất giấu. Tại đây, trong lúc đi vệ sinh C nhặt được biển số xe 79H1 – 084.74 và thay vào xe mô tô Honda, loại Vision, màu đen trộm cắp trước đó, còn biển số 79H1 – 758.50 C vứt đi. M khởi động và điều khiển xe hiệu Honda, loại Vision, màu đen, đã thay biển số 79H1 – 084.74 cùng C điều khiển xe mô tô Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 – 954.06 về lại thành phố N. Sau đó, M đem xe trộm cắp gửi nhà Nguyễn Thị Ngọc L tại phường V, thành phố N.

Vụ thứ 8. Khoảng 23 giờ ngày 27 tháng 02 năm 2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 – 954.06 từ thành phố N đến tổ dân phố P, phường Đ, thị xã N. Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 28 tháng 02 năm 2022, C dùng xà beng chuẩn bị trước đó này, lấy trộm 01 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm của Ủy ban nhân dân phường Đ, khi đưa nắp cống thoát nước lên xe mô tô thì C bị Công an thị xã N phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 03 tháng 3 năm 2022; số 34/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 4 năm 2022; số 92/KL-HĐĐGTS ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã N kết luận: Xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 79H1 – 758.50 của bà Nguyễn Thị Hồng M trị giá 20.625.000 đồng; xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 79H1 – 954.06 của bà Huỳnh Thị Hiếu K trị giá 30.033.333 đồng; 12 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (30x60x02)cm của Ủy ban nhân dân xã A trị giá 10.584.000 đồng; 01 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm của Ủy ban nhân dân phường Đ trị giá 1.760.000 đồng; 18 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm của Ủy ban nhân dân phường Đ trị giá 25.740.000

đồng; 15 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (98x40x05)cm của Ban quản lý dự án các công trình xây dựng thị xã N trị giá 30.902.850 đồng; 13 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (86x38x05)cm của Trung tâm thương mại Vincom N thuộc Công ty TNHH Vận hành Vincom Retail trị giá 29.250.000 đồng; 02 trụ cứu hỏa, bằng kim loại, đường kính trụ 100mm của Ủy ban nhân dân thị xã N trị giá 9.688.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Nguyễn Phú C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị can Lê Anh M và Nguyễn Thị Ngọc L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã truy nã, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và tạm đình chỉ điều tra bị can, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Ông Trần Văn T có hành vi vận chuyển nắp cống thoát nước và bà Nguyễn Thị Thảo N có hành vi mua nắp cống thoát nước do Nguyễn Phú C và Lê Anh M trộm cắp, tuy nhiên ông T và bà N đều không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đề nghị:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phú C từ 04 – 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/02/2022.

- Về vật chứng vụ án thu giữ:

+ Xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số máy JF66E0850512, số khung 5819GY824278, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Hồng M; 01 căn cước công dân, 01 chứng M nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Trần Văn T, 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh đen, kiểu máy RMX2151, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở hữu Trần Văn T; 01 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho Ủy ban nhân dân phường Đ.

+ 01 xe Honda, loại Lead, màu vàng, số máy: JF45E0313189, số khung: RLHJF4505DY658312 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N để giải quyết trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại thành phố N; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, số máy: C12E0250629, số khung: C12078Y619673, gắn biển số 79N1 – 179.19, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiếp tục tạm giữ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N để giải quyết trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 20 tháng 02 năm 2022 tại thành phố N nên không xem xét.

+ 01 tấm kim loại nặng 45kg đã qua sử dụng, dạng hình chữ nhật, có thanh chắn dọc, kích thước (75x38x4)cm và 01 tấm kim loại nặng 40kg, đã qua sử dụng, dạng hình chữ nhật, có thanh chắn dọc, kích thước (76x28x6)cm không phải vật

chứng của vụ án, chưa xác định được chủ sở hữu nên chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiếp tục điều tra làm rõ.

+ 01 biển số xe 79H1 – 084.74 là vật chứng vụ trộm cắp ngày 26/02/2022 tại phường H, thị xã N nên chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiếp tục điều tra làm rõ.

+ 01 xe ba gác (ba bánh, có thùng phía sau, màu xanh), của ông Trần Văn T dùng vận chuyển nắp cống thoát nước là xe chưa được các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật, đăng ký và cấp biển số theo quy định, do đó đề nghị chuyển Công an thị xã N để xử lý theo quy định tại Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, được hướng dẫn bởi Công văn số 4642/BGTVT-VT ngày 18/6/2008 của Bộ Giao thông vận tải về việc Thực hiện quản lý xe công nông, xe tự chế 3, 4 bánh theo quy định của Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP và Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP.

+ 01 cây xà beng bằng kim loại dài 67cm, 01 kèm còng lực dài 46cm, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại UBND phường Đ có mặt tại phiên tòa yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.740.000 đồng. Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ đề nghị bị cáo bồi thường, cụ thể: bà Huỳnh Thị Hiếu K yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng; Ủy ban nhân dân thị xã N yêu cầu bồi thường số tiền 9.688.000 đồng; Trung tâm thương mại Vincom N thuộc Công ty TNHH Vận hành Vincom Retail yêu cầu bồi thường số tiền 29.250.000 đồng; Ủy ban nhân dân xã A yêu cầu bồi thường số tiền 10.584.000 đồng; Ban quản lý dự án các công trình xây dựng thị N yêu cầu bồi thường số tiền 30.902.850 đồng. Công ty Cổ phần Đô thị N yêu cầu bồi thường số tiền 3.576.550 đồng là tiền thất thoát nước do mất trụ cứu hỏa. Tổng số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường là 139.741.400 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Bị hại bà Nguyễn Thị Hồng M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thảo N, ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa và lời khai trong hồ sơ không yêu cầu bồi thường nên không xét.

- Bị cáo Nguyễn Phú C: Không tranh luận.

- Ông Nguyễn Văn Sơn: Không tranh luận.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị hại Ban quản lý dự án các công trình xây dựng thị xã N, Ủy ban nhân dân xã A, Ủy ban nhân dân thị xã N, Trung tâm thương mại Vincom N, bà Nguyễn Thị Hồng M, bà Huỳnh Thị Hiếu K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Đô thị N, bà Nguyễn Thị Thảo N, ông Trần Văn T, người làm chứng bà Nguyễn Thị Thanh Hậu, bà Lê Thị Hoa H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy họ đã có lời khai trong hồ sơ và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. *Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc và hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Phú C không có nghề nghiệp nên để có tiền sinh sống và tiêu xài, từ ngày 21 tháng 01 năm 2022 đến ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, C đã 08 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá chiếm đoạt được là 158.583.183 đồng. Trong đó, tài sản của bà Nguyễn Thị Hồng M trị giá 20.625.000 đồng, bà Huỳnh Thị Hiếu K trị giá 30.033.333 đồng, Ủy ban nhân dân xã A trị giá 10.584.000 đồng, Ủy ban nhân dân phường Đ trị giá 27.500.000 đồng, Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng thị xã N trị giá 30.902.850 đồng, Trung tâm thương mại Vincom N thuộc Công ty TNHH Vận hành Vincom Retail trị giá 29.250.000 đồng, Ủy ban nhân dân thị xã N trị giá 9.688.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Phú C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ.

[4]. *Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính và phục vụ nhu cầu của bản thân, bị cáo có ý trên 05 lần thực hiện tội phạm nên đã có tính chất chuyên nghiệp. Bị

cáo có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 23/2012/HSST ngày 21/3/2012 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng, trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 21/2022/HSST ngày 06/6/2022, Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 47/2022/HSST ngày 29/8/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 133/2022/HSPT ngày 20/12/2022 và trong vụ án này, bị cáo tiếp tục thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 07 lần tài sản chiếm đoạt trên mức định lượng cấu thành tội phạm nên bị cáo C đã phạm tội 02 lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời đề rắn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện 08 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 07 lần tài sản chiếm đoạt trên mức định lượng cấu thành tội phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ đề nghị bị cáo bồi thường, cụ thể: Bà Huỳnh Thị Hiếu K yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng; Công ty Cổ phần Đô thị N yêu cầu bồi thường số tiền 3.576.550 đồng là tiền thất thoát nước do mất trụ cứu hỏa; Ủy ban nhân dân thị xã N yêu cầu bồi thường số tiền 9.688.000 đồng; Trung tâm thương mại Vincom N thuộc Công ty TNHH Vận hành Vincom Retail yêu cầu bồi thường số tiền 29.250.000 đồng; Ủy ban nhân dân xã A yêu cầu bồi thường số tiền 10.584.000 đồng; Ủy ban nhân dân phường Đ yêu cầu bồi thường số tiền 25.740.000 đồng; Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng thị xã N yêu cầu bồi thường số tiền 30.902.850 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường là 139.741.400 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Bị hại bà Nguyễn Thị Hồng M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thảo N, ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa và lời khai trong hồ sơ không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[8]. *Về vật chứng vụ án:*

- Xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số máy JF66E0850512, số khung 5819GY824278, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Hồng M; 01 căn cước công dân, 01 chứng M nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Trần Văn T, 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh đen, kiểu máy RMX2151, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở hữu Trần Văn T; 01 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho Ủy ban nhân dân phường Đ.

- 01 xe Honda, loại Lead, màu vàng, số máy: JF45E0313189, số khung: RLHJF4505DY658312 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N để giải quyết trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại thành phố N; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, số máy: C12E0250629, số khung: C12078Y619673, gắn biển số 79N1 – 179.19, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiếp tục tạm giữ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N để giải quyết trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 20 tháng 02 năm 2022 tại thành phố N nên không xem xét.

- 01 tấm kim loại nặng 45kg đã qua sử dụng, dạng hình chữ nhật, có thanh chắn dọc, kích thước (75x38x4)cm và 01 tấm kim loại nặng 40kg, đã qua sử dụng, dạng hình chữ nhật, có thanh chắn dọc, kích thước (76x28x6)cm không phải vật chứng của vụ án, chưa xác định được chủ sở hữu nên chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hoà tiếp tục điều tra làm rõ.

- 01 biển số xe 79H1 – 084.74 là vật chứng vụ trộm cắp ngày 26/02/2022 tại phường H, thị xã Ninh Hoà nên chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hoà tiếp tục điều tra làm rõ.

- 01 xe ba gác (ba bánh, có thùng phía sau, màu xanh), của ông Trần Văn T dùng vận chuyển nắp cống thoát nước là xe chưa được các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật, đăng ký và cấp biển số theo quy định, do đó chuyển Công an thị xã Ninh Hoà để xử lý theo quy định tại Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, được hướng dẫn bởi Công văn số 4642/BGTVT-VT ngày 18/6/2008 của Bộ Giao thông vận tải về việc Thực hiện quản lý xe công nông, xe tự chế 3, 4 bánh theo quy định của Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP và Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP.

- 01 cây xà beng bằng kim loại dài 67cm, 01 kèm cộng lực dài 46cm, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phú C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.987.070 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phú C 04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 16 năm 03 tháng tù tại Bản án số 133/2022/HS-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 20 (hai mươi) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/02/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Phú C bồi thường cho bà Huỳnh Thị Hiếu K số tiền 30.000.000 đồng; Công ty Cổ phần Đô thị N số tiền 3.576.550 đồng; Ủy ban nhân dân thị xã N số tiền 9.688.000 đồng; Trung tâm thương mại Vincom N thuộc Công ty TNHH Vận hành Vincom Retail số tiền 29.250.000 đồng; Ủy ban nhân dân xã A số tiền 10.584.000 đồng; Ủy ban nhân dân phường Đ 25.740.000 đồng; Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng thị xã N số tiền 30.902.850 đồng.

3. Về vật chứng vụ án:

- Chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiếp tục điều tra làm rõ chủ sở hữu đối với 01 tấm kim loại nặng 45kg đã qua sử dụng, dạng hình chữ nhật, có thanh chắn dọc, kích thước (75x38x4)cm; 01 tấm kim loại nặng 40kg, đã qua sử dụng, dạng hình chữ nhật, có thanh chắn dọc, kích thước (76x28x6)cm; 01 biển số xe 79H1 – 084.74.

- Chuyển Công an thị xã N 01 xe ba gác (ba bánh, có thùng phía sau, màu xanh) để xử lý theo quy định tại Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, được hướng dẫn bởi Công văn số 4642/BGTVT-VT ngày 18/6/2008 của Bộ Giao thông vận tải về việc Thực hiện quản lý xe công nông, xe tự chế 3, 4 bánh theo quy định của Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP và Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 cây xà beng bằng kim loại dài 67cm, 01 kèm cộng lực dài 46cm.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/3/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N và Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã N.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phú C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.987.070 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tx.N;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS tx.N;
- Cơ quan điều tra tx.N;
- Cơ quan THAHS tx.N;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương